

*Trà Cú, ngày 20 tháng 4 năm 2022*

Số: 102/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Kim S, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp B, xã TS, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Chị Kim Thị S, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp B, xã TS, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Kim S và chị Kim Thị S.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Kim S và chị Kim Thị S thống nhất với nhau ly hôn.

- Về con chung: Kim H, sinh ngày 03/9/2010; anh Kim S và chị Kim Thị S thống nhất thỏa thuận giao con cho chị Kim Thị S tiếp tục nuôi dưỡng (điều này phù hợp với nguyện vọng của cháu Kim H), chị S tự nguyện không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng

quyền của con được chung sống với bên trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Anh Kim S và chị Kim Thị S thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Kim S và chị Kim Thị S thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bằng 150.000 đồng, anh Kim S tự nguyện chịu toàn bộ, chị Kim Thị S không phải chịu tiền án phí. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009746, ngày 08/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Trà Vinh thì hoàn trả lại cho anh Kim S số tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã (thị trấn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoài Thanh**